

Số: /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kết quả khoan định vùng nguyên liệu phục vụ sản xuất vật liệu
cát nhân tạo trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Nghị định 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về Công tác văn thư;
Căn cứ Nghị định 09/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về Quản lý vật liệu xây dựng;
Căn cứ Quyết định số 1266/QĐ-TTg ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt chiến lược phát triển vật liệu xây dựng Việt Nam thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050;
Căn cứ Quyết định số 1319/QĐ-TTg ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Ninh Thuận thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;
Căn cứ Nghị quyết số 21-NQ/TU ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV về tăng cường công tác quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
Căn cứ Quyết định số 682/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận phê duyệt Kế hoạch phát triển vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050;
Căn cứ Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phê duyệt Đề án “Tăng cường công tác quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 4937/TTr-SXD ngày 26 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả khoan định vùng nguyên liệu phục vụ sản xuất vật liệu cát nhân tạo trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận như sau:

- Phê duyệt 19 khu vực có tiềm năng lớn cát tuyển rửa với tổng tài nguyên là 49.500.278 m³; 20 khu vực có tiềm năng lớn cát nghiền với tổng tài nguyên là 13.835.360 m³. (Chi tiết tại phụ lục I kèm theo Quyết định này).

- Phê duyệt 15 khu vực có tiềm năng trung bình cát tuyển rửa với tổng tài nguyên là 7.896.737 m³; 43 khu vực có tiềm năng trung bình cát nghiền với tổng tài nguyên là 9.827.680 m³. (Chi tiết tại phụ lục II kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Sở Xây dựng có trách nhiệm:

- Bàn giao kết quả khoan định vùng nguyên liệu phục vụ sản xuất vật liệu cát nhân tạo trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận cho các Sở, ban, ngành và địa phương liên quan;

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương thẩm định hồ sơ thiết kế mỏ khoáng sản làm vật liệu cát nhân tạo trên địa bàn tỉnh theo quy định;

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành và địa phương tuyên truyền về hiệu quả kinh tế trong sử dụng cát nhân tạo;

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương rà soát chồng lấn giữa quy hoạch các ngành, địa phương với vùng nguyên liệu phục vụ sản xuất vật liệu cát nhân tạo để tham mưu điều chỉnh cho phù hợp;

- Phối hợp tổ chức kiểm tra, giám sát, quản lý, theo dõi việc triển khai kết quả khoan vùng nguyên liệu phục vụ sản xuất vật liệu cát nhân tạo trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận đã được phê duyệt.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

- Chủ trì, phối hợp với Sở, ban, ngành và địa phương tham mưu cấp phép khai thác khoáng sản làm vật liệu chế biến cát nhân tạo trên địa bàn tỉnh đảm bảo phù hợp với quy hoạch; kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện các nội dung trong báo cáo đánh giá tác động môi trường, phương án cải tạo, phục hồi môi trường;

- Phối hợp với Cục thuế tỉnh tính toán mức thuế tài nguyên đối với nguyên liệu làm cát nhân tạo đảm bảo phù hợp theo quy định.

3. Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm:

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan tính toán mức thuế tài nguyên đối với nguyên liệu làm cát nhân tạo đảm bảo phù hợp theo quy định.

4. Các Sở, Ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Trên cơ sở kết quả khoan vùng nguyên liệu phục vụ sản xuất vật liệu cát nhân tạo trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận đã được duyệt và chức năng, nhiệm vụ đã được phân công có trách nhiệm tổ chức quản lý chặt chẽ vùng nguyên liệu phục vụ sản xuất vật liệu cát nhân tạo;

- Rà soát các chồng lấn giữa quy hoạch ngành với vùng nguyên liệu phục vụ sản xuất vật liệu cát nhân tạo gửi về Sở Xây dựng tổng hợp, tham mưu đề xuất.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm:

- Thực hiện các biện pháp quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản, môi trường, an toàn lao động, an ninh trật tự tại các khu vực có khoáng sản làm cát nhân tạo và có cơ sở sản xuất cát nhân tạo trên địa bàn quản lý;

- Rà soát các chồng lấn giữa quy hoạch của địa phương với vùng nguyên liệu phục vụ sản xuất vật liệu cát nhân tạo gửi về Sở Xây dựng tổng hợp, tham mưu đề xuất;

- Rà soát Quy hoạch sử dụng đất của địa phương để đảm bảo sự phù hợp, thống nhất và đồng bộ với kết quả khoan định vùng nguyên liệu phục vụ sản xuất vật liệu cát nhân tạo và Quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng;

- Kịp thời phản ánh những vấn đề bất cập, vướng mắc, đề xuất phương án giải quyết phù hợp trong quá trình thực hiện kết quả khoan vùng nguyên liệu phục vụ sản xuất vật liệu cát nhân tạo trên địa bàn địa phương quản lý.

Điều 3. Hiệu lực thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: LĐVP, KTTH;
- Lưu: VT. TL

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Huyền